

Số: 563 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh sách thành viên Tổ giúp việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh sách thành viên Tổ giúp việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là Tổ giúp việc), gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Phan Chí Hiếu, Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Tổ phó Thường trực Tổ công tác, Tổ trưởng Tổ giúp việc;

2. Ông Hồ Quang Huy, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, Tổ phó Tổ giúp việc;

3. Ông Tạ Quang Đôn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thành viên;

4. Ông Đỗ Hồng Giang, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ, Thành viên;

5. Bà Tống Thị Hạnh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng, Thành viên;

6. Ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Thành viên;

7. Bà Hoàng Thị Thụy Vinh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Tòa án nhân dân tối cao, Thành viên;

8. Ông Nguyễn Xuân Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thành viên;

9. Ông Đào Hồng Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành viên;

10. Ông Hồ Hồng Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Thông tin và Truyền thông, Thành viên;

11. Ông Lê Đại Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp, Thành viên;

12. Bà Hồ Thị Hằng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính, Thành viên;

13. Bà Nguyễn Thị Mai Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thành viên;

14. Bà Trần Thị Minh Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giao thông vận tải, Thành viên;

15. Bà Nguyễn Thị Thu Hòe, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, Thành viên;

16. Ông Hoàng Xuân Hoan, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, Thành viên;

17. Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên;

18. Ông Vũ Ngọc Hùng, Thiếu tướng, Phó Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an, Thành viên;

19. Ông Hà Tuấn Huy, Đại tá, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Quốc phòng, Thành viên;

20. Bà Nguyễn Chi Lan, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp, Thành viên;

21. Ông Lê Long, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Thành viên;

22. Bà Khuất Duy Lê Minh, Phó Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao, Thành viên;

23. Bà Vũ Thị Nhung, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Kiểm soát nội bộ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Thành viên;

24. Bà Ngô Thị Ngọc Oanh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thành viên;

25. Bà Vũ Thị Châu Quỳnh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên;

26. Bà Trần Đỗ Quyên, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương, Thành viên;

27. Ông Nguyễn Duy Thắng, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, Thành viên;

28. Ông Vũ Đức Thuận, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ, Thành viên;

29. Bà Trần Thị Trang, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế, Thành viên;

30. Ông Nguyễn Chí Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Ủy ban Dân tộc, Thành viên;

31. Ông Nguyễn Văn Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thanh tra Chính phủ, Thành viên;

32. Bà Phạm Thị Thanh Việt, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thành viên;

33. Ông Lê Đăng Tùng, Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, Thành viên;

34. Ông Nguyễn Văn Tuấn, Phó Trưởng ban Nghiên cứu xây dựng và phổ biến pháp luật, Hội Luật gia Việt Nam, Thành viên;

35. Ông Lê Anh Văn, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ pháp luật và phát triển nguồn nhân lực, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Thành viên;

36. Bà Nguyễn Thị Diệu Hồng, Trưởng phòng, Ban pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Thành viên;

37. Bà Đỗ Thu Huyền, Trung tá, Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an, Thành viên;

38. Bà Nguyễn Thị Bích Ngân, Phó Trưởng phòng, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ, Thành viên;

39. Bà Bùi Thanh Thủy, Phó Trưởng phòng Pháp luật, Vụ Pháp chế, Kiểm toán nhà nước, Thành viên;

40. Ông Phạm Chí Công, Chuyên viên chính Vụ Pháp luật, Văn Phòng Chính phủ, Thành viên;

41. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Chuyên viên chính Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thành viên;

42. Bà Lê Thị Ngát, Chuyên viên chính Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành viên;

43. Ông Nguyễn Nam Tuấn Anh, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ, Thành viên;

44. Bà Nguyễn Thị Hương, Kiểm sát viên sơ cấp, Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thành viên;

45. Bà Nguyễn Diệp Quỳnh Chi, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thành viên;

46. Bà Trần Thị Xuân Hằng, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Y tế, Thành viên;

47. Bà Phạm Thị Huyền, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng, Thành viên;

48. Bà Phan Thanh Huyền, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Thông tin và Truyền thông, Thành viên;

49. Ông Vũ Quang Khải, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương, Thành viên;

50. Bà Hoàng Thị Nam Phương, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành viên;

51. Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Giao thông vận tải, Thành viên;

52. Bà Võ Thị Kim Tuyền, Chuyên viên Vụ Kinh tế, Văn phòng Quốc hội, Thành viên.

Điều 2. Tổ giúp việc, thành viên Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế, Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác và chỉ đạo của Tổ trưởng Tổ công tác. Các thành viên Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo phân công, chỉ đạo của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 378/QĐ-TCT ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Tổ trưởng Tổ công tác về việc phê duyệt Danh sách thành viên Tổ giúp việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2. Các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc Tổ công tác, Bộ phận thường trực Tổ công tác và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Các cơ quan có thành viên Tổ giúp việc;
- Lưu: VT, TCT, KTrVB (NC).



BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
Lê Thành Long

